

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Về các giải pháp tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản đảm bảo mục tiêu tăng trưởng 6 tháng và cả năm 2019

Sản xuất nông nghiệp những tháng đầu năm 2019 triển khai trong điều kiện thời tiết có nhiều thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng, phát triển; song vẫn gặp không ít khó khăn như: Diện tích gieo trồng cây hàng năm giảm mạnh nhất là sản xuất vụ Đông; giá một số loại sản phẩm nông sản còn thấp, thị trường tiêu thụ không ổn định,...; đặc biệt bệnh dịch tả lợn châu Phi diễn biến phức tạp và có chiều hướng lây lan nhanh trên địa bàn tỉnh, gây thiệt hại lớn cho người chăn nuôi lợn, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân.

Để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Văn bản số 2706/UBND-KT1 ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng 6 tháng và cả năm 2019, Sở Nông nghiệp & PTNT xây dựng Kế hoạch hành động với những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

1. Mục tiêu: Phân đấu tăng trưởng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản năm 2019 đạt 3,82% theo kế hoạch được giao tại Quyết định số 3186/QĐ-UBND, ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Để đạt được mục tiêu tăng trưởng từ nay đến cuối năm 2019, toàn ngành cần tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động số 06/SNN&PTNT-KH, ngày 30/01/2019 của Sở Nông nghiệp & PTNT Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019 và tập trung chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

2.1. Về Trồng trọt

- Tăng cường kiểm tra sản xuất, hướng dẫn nông dân thu hoạch cây trồng vụ Đông Xuân 2018-2019; triển khai kế hoạch sản xuất vụ Mùa, vụ Đông 2019 đúng khung lịch thời vụ; thực hiện hỗ trợ giống lúa chất lượng cho nông dân kịp sản xuất vụ Mùa năm 2019; khuyến khích nông dân gieo trồng tối đa diện tích, hạn chế thấp nhất tình trạng bỏ ruộng.

- Tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nhất là những vùng trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các loại cây khác có thị trường và hiệu quả hơn hoặc nuôi trồng thủy sản phù hợp với điều kiện sinh thái của địa phương; mở rộng các mô hình sản xuất rau quả an toàn theo VietGAP và liên kết theo chuỗi giá trị.



- Kiểm tra, kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng để bảo vệ sản xuất; áp dụng các tiến bộ kỹ thuật để thâm canh tăng năng suất; phát triển cây dược liệu, cây ăn quả góp phần nâng cao giá trị và hiệu quả sản xuất.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thuê, gom ruộng để sản xuất tập trung tạo ra khối lượng sản phẩm hàng hóa lớn, sức cạnh tranh cao; đẩy nhanh tốc độ cơ giới hóa vào sản xuất, nhất là khâu làm đất gieo trồng và thu hoạch để giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

2.2. Về Chăn nuôi

- Áp dụng các tiến bộ kỹ thuật về giống, lai tạo giống, kỹ thuật chăn nuôi để nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm; hướng dẫn người chăn nuôi thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin thị trường để làm cơ sở tính toán cho việc phát triển đàn hợp lý.

- Phát triển đàn gia cầm, đàn bò thịt, bò sữa và những vật nuôi có hiệu quả, có thị trường, đảm bảo cung ứng các nguồn thực phẩm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân.

- Khuyến khích liên kết trong chăn nuôi, giết mổ, chế biến và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi có truy xuất nguồn gốc; xây dựng các cơ sở, mô hình chăn nuôi an toàn dịch bệnh đáp ứng nhu cầu thực phẩm cho người tiêu dùng; xây dựng các mô hình chăn nuôi liên kết như: Tổ hợp tác, HTX chăn nuôi,... để chủ động trong sản xuất và tiêu thụ.

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi, tiếp tục thực hiện khẩn trương, kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp, giải pháp theo quy định của Luật Thú y và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. Thực hiện báo cáo đầy đủ, kịp thời diễn biến tình hình dịch bệnh, những khó khăn, vướng mắc, đề xuất các biện pháp, giải pháp trong công tác phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên phối hợp kiểm tra, đôn đốc các địa phương quyết liệt thực hiện các biện pháp phòng, chống, kiểm soát, không chế bệnh dịch tại các ổ dịch, vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm. Xây dựng kế hoạch chuẩn bị tốt điều kiện để khôi phục chăn nuôi lợn ngay sau khi dịch bệnh được khống chế.

Tổ chức tiêm phòng triệt để các loại vắc xin cho gia súc, gia cầm và phun khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi đảm bảo đúng tiến độ, kế hoạch đề ra.

- Tăng cường kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

2.3. Về Thủy sản: Mở rộng diện tích nuôi cá thâm canh, bán thâm canh, các mô hình liên kết sản xuất tập trung quy mô lớn; hướng dẫn các hộ nuôi trồng thủy sản và sản xuất con giống đảm bảo chất lượng, tăng năng suất và giá trị sản phẩm.

2.4. Về Lâm nghiệp: Tập trung chỉ đạo có hiệu quả việc trồng rừng thay thế; khuyến khích trồng, bảo vệ và khai thác rừng bền vững cây lâm sản ngoài gỗ. Tiếp tục thực hiện khoán rừng cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình để quản lý bảo vệ rừng, tạo điều kiện thuận lợi để đầu tư trồng rừng sản xuất thâm canh có hiệu quả; phát triển trồng cây dược liệu dưới tán rừng. Làm tốt công tác phòng cháy chữa cháy rừng.

2.5. Về thủy lợi: Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, tăng cường chỉ đạo, kiểm tra đảm bảo an toàn đê điều, hồ đập, vận hành an toàn các hồ chứa và khai thác các công trình thủy lợi nhất là trong mùa mưa bão; chủ động phòng, chống, khắc phục hậu quả, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra; phát triển thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản, tưới cho cây trồng cạn, chuyển đổi cơ cấu sản xuất xây dựng các mô hình tiên tiến, tiết kiệm nước.

2.6. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp nhất là những vật tư thiết yếu đầu vào của sản xuất như giống cây trồng, vật nuôi, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y; thực hiện quản lý nghiêm an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản theo phân cấp, trọng tâm là những sản phẩm chủ yếu như rau, củ, quả, thịt gia súc, gia cầm; xây dựng các vùng sản xuất nông sản an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn VietGAP, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

2.7. Mở rộng các mô hình sản xuất mới, có hiệu quả trong sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản; phát triển các hình thức tổ chức sản xuất hợp tác, liên kết theo chuỗi giá trị; khuyến khích thành lập các HTX chuyên cây, chuyên con. Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, quảng bá giới thiệu sản phẩm, nhất là các sản phẩm nông sản có thể mạnh, tiến tới xây dựng thương hiệu và chỉ dẫn địa lý đối với các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh.

2.8. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý ngành; tiếp tục rà soát cơ chế, chính sách phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tạo điều kiện, khuyến khích, thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư vào nông nghiệp.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Trên cơ sở các nội dung trong Kế hoạch này, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản để đảm bảo mục tiêu tăng trưởng năm 2019 đã đề ra.

Định kỳ ngày 20 của tháng cuối quý các phòng, đơn vị trực thuộc báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp & PTNT (qua Phòng Kế hoạch) để tổng hợp.

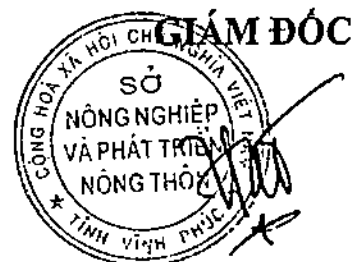
3.2. Giao Phòng Kế hoạch Sở theo dõi, đôn đốc tiến độ, kết quả thực hiện và tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này. /

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&ĐT;
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KH.

(05b)



Trần Thanh Hải